

Bản án số: 01/2021/HS-ST
Ngày: 08-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bé.

Thẩm phán: Bà Lê Thị Mỹ Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Bùi Trung.

- Bà Huỳnh Thị Tuyết Nga.

- Ông Lê Văn Vin.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quảng Ninh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Bình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 02/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Văn H, sinh ngày 01/01/1998 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: thôn T, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn D (đã chết) và bà Lý Thị Lệ T (đã chết); vợ, con: Không có; tiền án: không; tiền sự: ngày 29/3/2021, Lê Văn H bị Công an xã B, huyện B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức hình phạt tiền số tiền 750.000 đồng, Lê Văn H chưa chấp hành xong hình phạt; Bị cáo bắt tạm giam từ ngày 02/8/2021 cho đến nay; bị cáo đang giam; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- ***Người bào chữa theo luật định cho bị cáo Lê Văn H:*** Ông Nguyễn T - Luật sư Văn phòng luật sư Quang T thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Ngãi; Địa chỉ: XXX đường Nguyễn D, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; có mặt tại phiên tòa;

- ***Bị hại:*** Bà Lý Thị Lệ T, sinh năm 1966 (chết).

- ***Người đại diện hợp pháp của bị hại:***

+ Anh Lê Văn H, sinh năm 1985; có mặt tại phiên tòa;
+ Chị Lê Thị H, sinh năm 1990; vắng mặt tại phiên tòa;
Cùng địa chỉ: Thôn T X, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi;
(Là các con đẻ của bà Lý Thị Lệ T)

- Người làm chứng:

+ Anh Phan Đình H, sinh năm 1987; có mặt tại phiên tòa;
+ Bà Cao Thị H, sinh năm 1974; có mặt tại phiên tòa;
Cùng địa chỉ: Thôn T X, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bà Lý Thị Lệ T là người bị bệnh thần kinh, được nhận trợ cấp hàng tháng, sống cùng hai con là Lê Văn H và Lê Văn H tại thôn T X, xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi. Sáng ngày 31/7/2021, H đến nhà Trần Văn T và rủ nhau đến trại gà của Lê Văn S uống rượu cùng với Lê Văn Q, Lê Văn T, Nguyễn Quang T (đều trú tại thôn TX, xã B, huyện B) và Bùi Thanh L (ở xã B), uống hết khoảng 4,5 lít rượu và 01 tH bia chai Dung Quất. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì H tiếp tục đến nhà Trần Văn T uống rượu cùng với T và Nguyễn Công C. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì nghỉ, H về nhà thì thấy bà Lý Thị Lệ T đang ngồi trên giường trong buồng ngủ. H nói bà T nấu nước để H ăn mì tôm nhưng bà T không nấu, H tiếp tục nói bà T nấu mì tôm nhưng bà T vẫn không nấu, H bực tức và do có men trong người nên đã nảy sinh ý định giết bà T. H đi xuống nhà bếp lấy một khúc cây gỗ keo khô đến chỗ giường bà T đang ngồi, H cầm cây bằng tay pH đánh hai cái trúng vào vai và đầu bà T, làm khúc cây gỗ bị gãy một đoạn rơi tại giường, khúc còn lại H đem bỏ lại dưới nhà bếp. Tiếp đến, H chạy ra trước sân nhà lấy cái kéo cắt một đoạn dây điện quấn buộc một đầu dây điện thành thòng lọng rồi cầm quay lại giường, chỗ bà T đang ngồi, H bước lên giường rồi đưa thòng lọng vòng qua đầu vào cổ bà T và nói “*giết chết bà luôn*”, tay trái H giữ ngay nút thòng lọng, tay phải nắm đầu dây còn lại siết chặt vào cổ bà T, bà T vùng vẫy và cố nắm dây điện để kéo ra nhưng không kháng cự được. Sau khi siết dây điện vào cổ bà T, H dùng hai tay nắm sợi dây kéo bà T xuống khỏi giường từ trong buồng nhà đến góc chuồng bò trước nhà. Lúc này, H không dừng lại mà tiếp tục dùng chân pH đè vào hông bà T đang nằm sấp hơi nghiêng về phía bên phải; đồng thời, H dùng tay trái giữ ngay nút mối thòng lọng tại cổ bà T và đè bà T xuống, tay phải H nắm dây điện kéo siết mạnh vào cổ bà T khoảng từ hai đến ba phút, khi thấy bà T nằm bất động H mới thả ra. Biết bà T đã chết, H cầm đầu dây điện kéo bà T sát vào góc chuồng bò và buộc đầu dây treo bà T vào cây trụ chuồng bò, đầu bà T cách mặt đất khoảng 20cm rồi H vào nhà lấy hai gói mì tôm, đèn pin chạy lên núi Đ thuộc thôn TX, xã B, huyện B trốn.

Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, anh Lê Văn H đi chơi về không thấy mẹ đâu, thấy giường mẹ mình nằm bị sụp thành giường và có khúc cây bị gãy nằm

trên giường, H nghĩ H đi uống rượu về đã đánh mẹ nên đi tìm, H cùng hàng xóm tìm đến chuồng bò thì phát hiện bà T chết trong thế treo cổ bằng dây điện vào trụ chuồng bò nên báo chính quyền địa phương. Đến khoảng 22 giờ 30 phút, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Ngãi phát hiện H đang lẩn trốn trên núi Đ thuộc thôn T X, xã B, huyện B đưa về trụ sở làm việc. Qua đấu tranh, H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với T liệu chứng cứ đã thu thập được.

Ngày 31/7/2021, Cơ quan CSĐT Công an Công an tỉnh Quảng Ngãi trưng cầu giám định nguyên nhân chết và cơ chế hình thành dấu vết trên cơ thể tử thi của bà Lý Thị Lệ T. Tại Kết luận giám định số 697/KLGĐ, ngày 04/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận: Nạn nhân bị ngạt cơ học dẫn đến chết (BL 56, 57).

Bản Cáo trạng số 1881/CT-VKS ngày 12/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi truy tố Lê Văn H về tội “*Giết người*” theo điểm đ, n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Về trách nhiệm hình sự*: Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội “*Giết người*”. Áp dụng: điểm đ, n khoản 1 Điều 123; điểm e, k khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lê Văn H: Tù chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo ngày 02/8/2021.

- *Về trách nhiệm dân sự*: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

- *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy:

- 03 (ba) khúc gỗ hình trụ, đường kính 2,5cm, chiều dài lần lượt là 19cm, 28cm, 42cm.

- 01 (một) đoạn dây điện đường kính 4,6mm, vỏ nhựa màu xanh, lõi kim loại màu bạc, một đầu dây được quấn vòng tròn có nút thắt rút (thòng lọng), chiều dài từ nút thắt đến đầu còn lại dài 2,2m.

- 01 (một) cái kéo dài 22cm, bằng sắt; lưỡi kéo dài 14cm, mũi nhọn, trên lưỡi kéo có khắc chữ KIMLONG; cán kéo dài 08cm, áp nhựa màu đen vòng quanh hai cán, một bên cán có dòng chữ màu đỏ “*KÉO THÉP 100% KIMLONG ĐỘC QUYỀN*” và một bên cán có dòng chữ màu trắng “*Uy tín kéo thép Kim Long*”.

Luận cứ bào chữa của Luật sư Nguyễn T cho bị cáo: Thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Lê Văn H về tội “*Giết người*” quy định tại điểm đ, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự. Trong giai đoạn điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình;

người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có hoàn cảnh gia đình hết sức khó khăn, cha mất sớm, mẹ của bị cáo bị bệnh thần kinh, bị cáo không có điều kiện ăn học mù chữ. Ngoài ra, bị cáo phạm tội khi còn rất trẻ, khi phạm tội bị cáo uống rượu say xỉn từ sáng đến tối, đây cũng là một tình tiết hạn chế một phần nhận thức của bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức hình phạt tù chung thân như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Bị cáo Lê Văn H thống nhất với luận cứ bào chữa của Luật sư và không có bổ sung gì thêm.

Căn cứ vào các chứng cứ, T liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Lê Thị H vắng mặt. Xét thấy chị Lê Thị H đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[1.2] Những tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là phù hợp với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[1.3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Lê Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận vào ngày 31/7/2021, sau khi uống hết khoảng 4,5 lít rượu và 01 thùng bia chai Dung Quất tại trại gà của Lê Văn S, H tiếp tục uống rượu tại nhà anh Trần Văn T. Khoảng 20 giờ cùng ngày H về nhà và bực tức do bà T không nấu mì tôm cho H nên H lấy một khúc cây gỗ keo khô đến chỗ giường bà T đang ngồi, H cầm cây bằng tay phải đánh hai cái trúng vào vai và đầu bà T, sau đó H lấy kéo cắt một đoạn dây điện quấn buộc một đầu dây điện thành thòng lọng rồi đưa thòng lọng vòng qua đầu vào cổ bà T dùng tay siết chặt, bà T vùng vẫy và cố nắm dây điện để kéo ra nhưng không kháng cự được. Sau đó, H dùng hai tay nắm sợi dây kéo bà T xuống khỏi giường từ trong buồng nhà đến góc chuồng bò trước nhà. H tiếp tục dùng chân phải đè vào hông bà T đang nằm sấp hơi nghiêng về phía bên phải; dùng tay trái giữ ngay nút mối thòng lọng tại cổ bà T và đè bà T xuống, tay phải H nắm

dây điện kéo siết mạnh vào cổ bà T khoảng từ hai đến ba phút, sau khi biết bà T đã chết, H kéo bà T sát vào góc chuồng bò và buộc đầu dây treo bà T vào cây trụ chuồng bò, rồi bỏ trốn.

Tại Kết luận giám định số 697/KLGD, ngày 04/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận: Nạn nhân bị ngạt cơ học dẫn đến chết.

[3] Bị cáo Lê Văn H là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Chỉ vì bà T không nấu nước cho bị cáo mà bị cáo dùng cây gỗ đập vào đầu và dùng dây điện buộc thành thòng lọng rồi siết chặt vào cổ bà T, hậu quả thực tế đã làm cho bị hại bà Lý Thị Lệ T chết. Hành vi của bị cáo thể hiện tính côn đồ.

Bị cáo thực hiện hành vi đối với bị hại bà Lý Thị Lệ T là mẹ đẻ của bị cáo.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Lê Văn H về tội “*Giết người*” quy định tại điểm đ, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến tính mạng của người khác, cụ thể là mẹ đẻ của bị cáo, hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội nên cần phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Khi bị cáo Lê Văn H đưa thòng lọng vòng qua đầu và siết chặt vào cổ bà T thì bà T vùng vẫy và cố nắm dây điện để kéo ra nhưng không kháng cự được. H kéo bà T xuống khỏi giường từ trong buồng nhà đến góc chuồng bò. H không dừng lại mà tiếp tục siết mạnh vào cổ bà T khoảng từ hai đến ba phút, khi thấy bà T nằm bất động H mới thả ra. Hành vi của bị cáo thể hiện bị cáo cố tình thực hiện tội phạm đến cùng.

Theo Giấy xác nhận khuyết tật của Ủy ban nhân dân xã B, huyện B, tỉnh Quảng Ngãi xác nhận bị hại bà Lý Thị Lệ T là người khuyết tật đặc biệt nặng thuộc dạng khuyết tật về thần kinh, tâm thần.

Đây là các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm e, k khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo phạm tội nguyên nhân một phần do mù chữ, ít học. Mặt khác, xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo hết sức khó khăn, cha mất sớm, mẹ bị tâm thần nên bị cáo thiếu sự giáo dục và tình thương từ nhỏ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại Lý Thị Lê T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- 03 (ba) khúc gỗ hình trụ, đường kính 2,5cm, chiều dài lần lượt là 19cm, 28cm, 42cm.

- 01 (một) đoạn dây điện đường kính 4,6mm, vỏ nhựa màu xanh, lõi kim loại màu bạc, một đầu dây được quấn vòng tròn có nút thắt rút (thông lọng), chiều dài từ nút thắt đến đầu còn lại dài 2,2m.

- 01 (một) cái kéo dài 22cm, bằng sắt; lưỡi kéo dài 14cm, mũi nhọn, trên lưỡi kéo có khắc chữ KIMLONG; cán kéo dài 08cm, áp nhựa màu đen vòng quanh hai cán, một bên cán có dòng chữ màu đỏ “KÉO THÉP 100% KIMLONG ĐỘC QUYỀN” và một bên cán có dòng chữ màu trắng “Uy tín kéo thép Kim Long”.

Các vật chứng này không còn giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu và tiêu hủy.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 03/11/2021 giữa Công an tỉnh Quảng Ngãi và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi).

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi và luận cứ bào chữa của Luật sư phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Văn H pH chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội “*Giết người*”.

Áp dụng: Điểm đ, n khoản 1 Điều 123; điểm e, k khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Văn H: Tù chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo ngày 02/8/2021.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên tịch thu và tiêu hủy:

- 03 (ba) khúc gỗ hình trụ, đường kính 2,5cm, chiều dài lần lượt là 19cm, 28cm, 42cm.

- 01 (một) đoạn dây điện đường kính 4,6mm, vỏ nhựa màu xanh, lõi kim loại màu bạc, một đầu dây được quấn vòng tròn có nút thắt rút (thông lọng), chiều dài từ nút thắt đến đầu còn lại dài 2,2m.

- 01 (một) cái kéo dài 22cm, bằng sắt; lưỡi kéo dài 14cm, mũi nhọn, trên lưỡi kéo có khắc chữ KIMLONG; cán kéo dài 08cm, áp nhựa màu đen vòng quanh hai cán, một bên cán có dòng chữ màu đỏ “KÉO THÉP 100% KIMLONG ĐỘC QUYỀN” và một bên cán có dòng chữ màu trắng “Uy tín kéo thép Kim Long”.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, T sản ngày 03/11/2021 giữa Công an tỉnh Quảng Ngãi và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi).

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Kháng cáo:

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Bé